|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**  **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA TỈNH ĐỒNG NAI**  Số: 2213/2022/QĐST - HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  *Biên Hòa, ngày 13 tháng 12 năm 2022* |

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 3235/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

* Người yêu cầu: Bà Trần Thị Anh Đ, sinh năm 1980; Địa chỉ: D340 Tổ 9, khu phố 4, phường LB, thành phố BH, tỉnh ĐN.
* Người yêu cầu: Ông Đỗ Văn K, sinh năm 1979; Địa chỉ: D340 Tổ 9, khu phố 4, phường LB, thành phố BH, tỉnh ĐN.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
   * Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Văn K và bà Trần Thị Anh Đ thuận tình ly

hôn.

* + Về con chung: Ông Đỗ Văn K và bà Trần Thị Anh Đ thỏa thuận thống

nhất giao 03 con chung tên Đỗ Trần Hồng N, sinh ngày 09/4/2005, Đỗ Trần Minh T, sinh ngày 13/5/2011 và Đỗ Như T1, sinh ngày 06/02/2021 cho bà Đ chăm sóc, nuôi dưỡng, tạm thời ông K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Kiên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn

yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

* + Về tài sản chung: Đương sự tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải

quyết.

* + Về nợ chung: Không có, đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1. Về lệ phí VHNGĐ-ST: Ông Đỗ Văn K và bà Trần Thị Anh Đ phải nộp

300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0005092 ngày 23/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Đương sự; * VKSND thành phố Biên Hòa;   -Chi cục THAdânsự thànhphố Biên Hòa;   * UBND phường LB, thành phố BH (Giấy CNKH số 137, quyển 01/2004 ngày 23/4/2004); * Lưu hồ sơ việc dân sự. | **THẨM PHÁN**  **Nguyễn Phạm Tuân** |

2